

## BÁO CÁO

### **Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2023**

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 15/4/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 – 2023, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

#### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với những căn cứ pháp lý trong dự thảo Nghị quyết và Tờ trình của UBND tỉnh.

#### **II. SỰ CẦN THIẾT VÀ THẨM QUYỀN BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

1. Cây gai xanh là cây trồng một lần, cho thu hoạch nhiều năm (từ 8 đến 10 năm), mỗi năm thu hoạch từ 4 đến 5 lần, phù hợp trên nhiều chún đất, nhất là vùng đồi núi, năng suất đạt từ 20 tấn gai tươi/lần/ha (tương đương từ 6 - 8 tạ vỏ gai khô); tổng thu nhập đạt 100 - 165 triệu/ha/năm, lợi nhuận từ 50 - 90 triệu đồng/ha/năm, cao hơn so với các cây trồng trên cùng chún đất như săn (30 triệu đồng/ha), keo (15 - 18 triệu đồng/ha), mía (20 - 40 triệu đồng/ha)...; ngoài ra, sản phẩm phụ của cây gai xanh có nhiều tác dụng vừa làm bánh, làm thuốc, cải tạo đất, làm thức ăn gia súc, nguyên liệu phân bón,... Tuy nhiên, cây gai xanh là cây trồng mới, phát triển sau các cây trồng khác như mía, săn, cao su,... từ đó dẫn đến việc chọn đất, chọn vùng trồng tập trung gặp nhiều khó khăn. Chi phí đầu tư ban đầu để sản xuất cây gai xanh tương đối lớn, khoảng 70 triệu đồng/ha, khó khăn cho các hộ nông dân, nhất là các huyện miền núi.

Hiện nay, chưa có cơ chế, chính sách khuyến khích được người dân và doanh nghiệp tập trung mở rộng diện tích quy mô lớn, đảm bảo cơ giới hóa để tăng năng suất và sản lượng. Vì vậy, để mở rộng vùng nguyên liệu cây gai xanh theo đề án đã được phê duyệt và nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp cho người nông dân thì việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa là thực sự cần thiết.

2. Tại Điểm h, Khoản 9, Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ... để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương*”.

Do vậy, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2023 là phù hợp và đúng thẩm quyền.

### **III. NỘI DUNG TỜ TRÌNH**

#### **1. Đối tượng hỗ trợ**

Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân trồng cây gai xanh làm nguyên liệu sản xuất sợi dệt trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi Đề án phát triển vùng nguyên liệu cây gai xanh phục vụ Nhà máy sản xuất sợi dệt tại xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy đến 2025, định hướng đến 2030 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **2. Nội dung và mức hỗ trợ**

##### **2.1. Hỗ trợ chi phí chuyển đổi trồng cây lâu năm kém hiệu quả sang trồng cây gai xanh nguyên liệu**

###### *a) Điều kiện hỗ trợ*

- Đã hoàn thành việc trồng cây gai xanh nguyên liệu trên diện tích đất chuyển đổi, được UBND cấp xã xác nhận.

- Các loại cây lâu năm phải được trồng trước 31/12/2020 trên diện tích đất thuộc phạm vi Đề án phát triển vùng nguyên liệu cây gai xanh phục vụ Nhà máy sản xuất sợi dệt tại xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy đến 2025, định hướng đến 2030 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Diện tích được chuyển đổi từ đất đang trồng cây lâu năm kém hiệu quả sang trồng cây gai xanh nguyên liệu phải đảm bảo từ 05 ha trở lên đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và từ 0,5 ha trở lên đối với hộ gia đình, cá nhân.

- Có hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với Nhà máy sản xuất sợi dệt kết hợp phát triển vùng nguyên liệu cây gai tại xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy.

###### *b) Mức hỗ trợ*

Hỗ trợ một lần với mức 10 triệu đồng/ha diện tích đất chuyển đổi từ trồng cây lâu năm kém hiệu quả sang trồng cây gai xanh nguyên liệu.

##### **2.2. Hỗ trợ chi phí mua giống cây gai xanh**

###### *a) Điều kiện hỗ trợ*

- Đã hoàn thành việc trồng cây gai xanh, được UBND cấp xã xác nhận.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác có diện tích trồng cây gai xanh từ 05 ha trở lên; hộ gia đình, cá nhân có diện tích trồng cây gai xanh từ 0,1 ha trở lên.

- Giống gai xanh AP1 đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận lưu hành; được đơn vị có chức năng sản xuất, kinh doanh giống gai xanh cung cấp và xác nhận nguồn gốc giống.

- b) Mức hỗ trợ:* Hỗ trợ một lần với mức 50% chi phí mua giống cây gai xanh, nhưng tối đa không quá 10 triệu đồng/ha đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác (không quá 1 triệu đồng/0,1 ha đối với hộ gia đình, cá nhân) trồng cây gai xanh.

### **2.3. Hỗ trợ chi phí mua máy tước vỏ cây gai xanh**

#### **a) Điều kiện hỗ trợ**

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác phải trồng cây gai xanh từ 05 ha trở lên; hộ gia đình, cá nhân phải trồng cây gai xanh từ 01 ha trở lên, được UBND cấp xã xác nhận.

- Máy tước vỏ cây gai xanh phải đạt công suất tước tối thiểu từ 02 tấn vỏ tươi/ngày trở lên.

#### **b) Mức hỗ trợ**

- Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác: Có diện tích trồng cây gai xanh từ 05 ha đến 10 ha được hỗ trợ mua 01 máy; từ ha thứ 11 trở đi, cứ trồng tăng thêm được 05 ha thì được hỗ trợ mua thêm 01 máy.

- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Có diện tích trồng cây gai xanh từ 01 ha đến 05 ha được hỗ trợ mua 01 máy; từ ha thứ 06 trở đi, cứ trồng tăng thêm được 05 ha thì được hỗ trợ mua thêm 01 máy.

- Mức hỗ trợ chi phí mua máy tước vỏ cây gai xanh: 05 triệu đồng/01 máy.

### **3. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách**

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh.

### **4. Thời gian thực hiện chính sách**

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến 31 tháng 12 năm 2023.

### **IV. KIẾN NGHỊ**

Ban Kinh tế - Ngân sách kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị thông qua Nghị quyết về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 – 2023, như đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 15/4/2021.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM.BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**

**KT. TRƯỞNG BAN**

**PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Đinh Ngọc Thúy**